

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN PHONG
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: **39/2021/DS-ST**
Ngày 27/12/2021

V/v: Kiện đòi tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Trọng Thịnh.

Hội thẩm nhân dân: Ông Kiều Văn Dậu và bà Nguyễn Thị Hà.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Tuấn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 27/12/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 149/2021/TLST-DS, ngày 26/10/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2021/QĐST-DS ngày 07 tháng 12 năm 2020 về việc Kiện đòi tài sản giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Viện, sinh năm 1972; (có mặt)

Trú tại: Thôn Thọ Khê, xã Đông Thọ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Quế, sinh năm 1982 và anh Nguyễn Đức Hùng, sinh năm 1980;

Cùng trú tại: Thôn Thọ Khê, xã Đông Thọ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Chị Quế có mặt, anh Hùng có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện đề ngày 20/10/2021 và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Viện trình bày:

Chị với vợ chồng chị Nguyễn Thị Quế và anh Nguyễn Đức Hùng có quan hệ họ hàng xa và cũng là hàng xóm với nhau. Năm 2011, vợ chồng chị Quế và anh Hùng có sang nhờ vay tiền của chị Viện. Do lúc đó gia đình chị Quế, anh Hùng làm ăn thua lỗ, vỡ nợ nên chị Viện có thương hoàn cảnh gia đình nhà chị Quế và anh Hùng nên có đồng ý cho vay. Sau khi thỏa thuận, chị Viện cho chị Quế, anh Hùng vay tiền và lập thành giấy vay tiền với nội dung như sau:

Số tiền vay: 120.000.000đ;

Lãi vay: không có thỏa thuận về lãi.

Thời hạn vay là 70 ngày từ ngày làm giấy vay tiền.

Ngày lập giấy vay tiền: ngày 07/12/2011.

Sau khi lập giấy vay tiền, chị Viện đã giao cho chị Quế số tiền như tại giấy vay tiền trên. Sau đó, chị Quế có trả lãi được chị Viện một vài tháng, có tháng trả, có tháng không, do gia đình chị Quế lúc đó khó khăn nên chị Viện cũng không đòi ngay. Tuy nhiên, chị Quế vài năm sau vẫn không trả tiền cho chị Viện, đến khoảng đến năm 2014-2015 thì vợ chồng chị Quế và anh Hùng không trả cho chị Viện thêm được bất cứ khoản tiền gốc, tiền lãi nào. Chị Viện có nhiều lần sang đòi nhưng chị Quế và anh Hùng không trả, anh chị còn thách thức, đổ vợ chồng chị Viện làm gì được. Sau nhiều lần nói chuyện, chị Quế và anh Hùng vẫn cố tình trây ỳ không chịu trả tiền, nay chị Nguyễn Thị Viện đề nghị Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh buộc chị Nguyễn Thị Quế, anh Nguyễn Đức Hùng phải trả cho chị số tiền gốc là 120.000.000đ (Một trăm hai mươi triệu đồng), không yêu cầu về lãi.

Về án phí: Chị Viện đề nghị bị đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Về phía bị đơn là chị Nguyễn Thị Quế và anh Nguyễn Đức Hùng trình bày:

Năm 2006, do cần tiền để kinh doanh pha gỗ nên vợ chồng chị Quế và anh Hùng có vay của chị Nguyễn Thị Viện 02 lần tiền với số tiền như sau:

Lần thứ nhất, vợ chồng chị Quế và anh Hùng vay của chị Viện số tiền 80.000.000đ (tám mươi triệu đồng chẵn) với lãi suất là 2.5%/tháng.

Lần thứ hai, vợ chồng chị Quế và anh Hùng vay của chị Viện số tiền 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng chẵn) với lãi suất là 4.500đ/triệu/ngày.

Sau khi vay từ năm 2006, vợ chồng chị Quế và anh Hùng vẫn trả lãi cho chị Viện thường xuyên hàng tháng với lãi suất đã thỏa thuận như trên. Đến hết năm 2011, vợ chồng chị Quế và anh Hùng đã trả cho chị Viện tổng số tiền là 250.000.000đ là tiền lãi, sau đó gia đình chị Quế và anh Hùng kinh tế khó khăn nên không trả được nữa, chị Viện cũng không có ý kiến gì. Đến năm 2012, chị Viện lợi dụng lúc chị Quế không để ý đã sang nhà chị Quế bảo chị Quế ký vào tờ giấy trắng, sau đó điền số tiền như tại giấy đã gửi cho Tòa án. Từ khi ký giấy đó, chị Viện không nói gì cũng không đòi tiền chị Quế và anh Hùng nữa. Đến năm 2013, chị Viện có sang đòi thì gia đình chị Quế và anh Hùng có thu xếp trả cho chị Viện thêm 02 lần, một lần 10.000.000đ và một lần 5.000.000đ. Nay, chị Quế và anh Hùng cho rằng tổng số anh chị đã trả cho chị Viện số tiền là 265.000.000đ (Hai trăm sáu mươi lăm triệu đồng) cả gốc và lãi, anh chị không còn nợ gì chị Viện nữa nên không đồng ý trả tiền cho chị Viện.

Tại phiên toà, nguyên đơn vẫn giữ nguyên toàn bộ quan điểm và không trình bày ý kiến gì thêm như tại đơn khởi kiện, những lời trình bày tại Toà án; bị đơn đã được xem lại Giấy vay tiền lập ngày 07/12/2011. Cả chị Quế, anh Hùng đều xác nhận đây là chữ viết của chị Quế, tuy nhiên, chị Quế, anh Hùng cho rằng khoản vay này anh chị đã trả cả gốc và lãi là 265.000.000đ (Hai trăm sáu mươi lăm triệu đồng); nay

anh, chị không chấp nhận trả số tiền 120.000.000đ (Một trăm hai mươi triệu đồng) như nguyên đơn trình bày; đề nghị Toà án xem xét bác toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong phát biểu ý kiến đã đánh giá việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa là đúng pháp luật. Việc tuân theo pháp luật của nguyên đơn, bị đơn là đúng pháp luật.

Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điều 26, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng điều 255, 256 Bộ luật dân sự năm 2005.

Áp dụng điều 166, 688 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Viện.

- Buộc chị Nguyễn Thị Quế và anh Nguyễn Đức Hùng phải có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Thị Viện số tiền 120.000.000đ.

- Miễn toàn bộ án phí cho chị Quế, anh Hùng do đây là đối tượng được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bị đơn là chị Nguyễn Thị Quế và anh Nguyễn Đức Hùng có nơi cư trú tại thôn Thọ Khê, xã Đông Thọ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Viện đề nghị Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh giải quyết việc tranh chấp kiện đòi tài sản với chị Quế và anh Hùng. Do vậy vụ án tranh chấp kiện đòi tài sản giữa chị Nguyễn Thị Viện với vợ chồng chị Nguyễn Thị Quế và anh Nguyễn Đức Hùng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

[2] Tại “Giấy vay tiền” đề ngày 07/12/2011 đã thể hiện chị Nguyễn Thị Quế có vay của chị Nguyễn Thị Viện tổng số tiền là 120.000.000đ, thời hạn vay: 70 ngày, lãi suất: thỏa thuận.

Do chị Quế đã ký vào giấy vay nợ nhưng không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ nên chị Viện đã làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc chị Quế cùng chồng là

anh Nguyễn Đức Hùng phải trả số tiền gốc là 120.000.000đ, không yêu cầu lãi suất. HĐXX nhận thấy yêu cầu này của chị Viện là có căn cứ và phù hợp với quy định tại điều 166 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định về quyền đòi lại tài sản nên cần được chấp nhận để buộc chị Viện cùng chồng là anh Hùng phải trả cho chị Viện tổng số tiền là 120.000.000đ.

[3] Trong quá trình giải quyết vụ án, chị Nguyễn Thị Quế và anh Nguyễn Đức Hùng có ý kiến cho rằng vợ chồng anh chị có vay của chị Viện 02 lần với tổng số tiền là 110.000.000 đồng từ năm 2006. Sau khi vay tiền, vợ chồng anh chị có trả lãi cho chị Viện thường xuyên hàng tháng với lãi suất đã thỏa thuận với chị Viện. Đến hết năm 2011, vợ chồng chị Quế và anh Hùng cho rằng đã trả cho chị Viện tổng số tiền là 250.000.000đ là tiền lãi, sau đó gia đình chị Quế và anh Hùng kinh tế khó khăn nên không trả được nữa, chị Viện cũng không có ý kiến gì. Đến năm 2012, chị Viện lợi dụng lúc chị Quế không để ý đã sang nhà chị Quế bảo chị Quế ký vào tờ giấy trắng, sau đó điền số tiền như tại giấy đã gửi cho Tòa án. Từ khi ký giấy đó, chị Viện không nói gì cũng không đòi tiền chị Quế và anh Hùng nữa. Đến năm 2013, chị Viện có sang đòi thì gia đình chị Quế và anh Hùng có thu xếp trả cho chị Viện thêm 02 lần, một lần 10.000.000đ và một lần 5.000.000đ. Nay, chị Quế và anh Hùng cho rằng tổng số anh chị đã trả cho chị Viện số tiền là 265.000.000đ (Hai trăm sáu lăm triệu đồng) cả gốc và lãi, anh chị không còn nợ gì chị Viện nữa nên không đồng ý trả tiền cho chị Viện.

Tuy nhiên, chị Quế và anh Hùng không cung cấp được cho Tòa án bất cứ tài liệu, chứng cứ gì để chứng minh cho ý kiến trên. Do vậy, HĐXX không có căn cứ để chấp nhận ý kiến của chị Quế và anh Hùng.

[4] Về án phí: Vì yêu cầu của chị Viện được chấp nhận nên cần hoàn trả cho chị Viện số tiền tạm ứng án phí mà chị Viện đã nộp tại Cơ quan Thi hành án.

Đối với nghĩa vụ về án phí của chị Quế và anh Hùng: Xét thấy hộ gia đình anh Nguyễn Đức Hùng và chị Nguyễn Thị Quế là hộ nghèo về thu nhập theo Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo số 05/GCN-HN ngày 02/01/2021 của UBND xã Đông Thọ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Đây là đối tượng được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Do vậy, chị Quế và anh Hùng được miễn thực hiện nghĩa vụ về án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điều 255, 256 Bộ luật dân sự năm 2005.

Căn cứ điều 166, 688 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ điều 235, 264, 266, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Viện.

2. Buộc chị Nguyễn Thị Quế và anh Nguyễn Đức Hùng phải có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Thị Viện số tiền 120.000.000đ (Một trăm hai mươi triệu đồng).

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu lãi suất đối với số tiền chưa thi hành án theo quy định tại điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2, Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30, Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị Viện 3.000.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số AA/2021/0004101, ngày 26/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Phong.

Chị Nguyễn Thị Quế và anh Nguyễn Đức Hùng không phải thực hiện nghĩa vụ về án phí.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả bản án.

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hà

Kiều Văn Dậu

Lương Trọng Thịnh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKS h. Yên Phong;
- THADS h. Yên Phong;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

\ Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Yên

Tạ Xuân Xế

Nguyễn Xuân Phương

